

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST

Ngày 14/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Hà Nam**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Lê Biên**

Ông Ngô Đức Cảnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Văn Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai theo trình tự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Doãn Đình H**, sinh năm 1981;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 1/12;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Doãn Đình T (Đã chết);

Con bà: Phùng Thị M, sinh năm 1941;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4;

Vợ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1984;

Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 18/9/2009 TAND tỉnh Nam Định xử phúc thẩm xử phạt Doãn Đình H 24 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Ngày 20/4/2016 TAND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử: Miễn trách nhiệm hình sự về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 24/02/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 09h.50’ ngày 24/2/2017, tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm về ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực Bến xe Ngô Đồng thuộc thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện một nam thanh niên đi bộ, tay trái đang xách một bao màu đỏ hồng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người thanh niên khai tên là Doãn Đình H, sinh năm 1981, nơi ĐKHKTT: Xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định sau đó H tự tay lấy ra ở bên trong bao gạo H đang xách 01 gói kích thước khoảng 7x5x2 (cm) bên ngoài được quấn băng dính màu xanh, trong chứa cục chất bột màu trắng H khai nhận đó là 02 cây heroine H mua của anh H1 nhà ở Điện Biên với giá 48.000.000đ (Bốn mươi T triệu đồng) về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong số heroine theo quy định pháp luật (Ký hiệu M) đồng thời đưa Doãn Đình H và mời người làm chứng về trụ sở UBND thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang (BL: 4,5). Ngoài ra còn thu giữ của H 01 bao gạo khoảng 10kg, vỏ bao màu đỏ hồng, trên vỏ bao có dán một mảnh giấy có dòng chữ: “H, 01627469153”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, có số liên lạc 01627469153; 01 xe máy nhãn hiệu Wave α màu đen BKS: 18G1-34569 và 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Khám xét nơi ở của Doãn Đình H, Cơ quan điều tra thu giữ 01 cân điện tử màu xanh bạc trên có chữ Kerndy tại kệ tivi trong phòng ngủ của H.(BL: 14,15)

Tại bản kết luận giám định số: 168/GĐKTHS ngày 27/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu M: 62,235 gam (BL: 20)

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Doãn Đình H khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do quen biết nhau từ trước nên trước khi bị bắt khoảng một đến hai ngày H có dùng điện thoại số thuê bao 01627469153 gọi cho đối tượng tên là H1 theo số thuê bao 0971931367 ở khu vực chợ Xuân Tre, tỉnh Điện Biên (H không rõ địa chỉ của H1) hỏi mua Heroine. H1 và H thống nhất giá 24.000.000đ/1 cây heroine (Hai mươi bốn triệu đồng). H đồng ý mua 02 cây Heroine với số tiền là 48.000.000đ (Bốn mươi T triệu đồng) và hẹn sẽ gửi trả tiền cho H1 sau. Khoảng 20h ngày 23/02/2017, H1 gọi điện thoại cho H thông báo đã gửi 02 cây heroine cho H theo xe ô tô khách từ Điện Biên về huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. H1 dặn H 02 cây heroine H1 để trong bao gạo, ngoài bao gạo có dán một mảnh giấy có ghi tên, số điện thoại của H, sáng ngày 24/02/2017 ra đón xe khách tại Bến xe thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy để nhận heroine.

Khoảng 9h ngày 24/2/2017, H đi xe máy Wave α màu đen BKS: 18G1-34569 một mình ra Bến xe ô tô thị trấn Ngô Đồng đợi để nhận số Heroine mà H1 đã gửi như thỏa thuận từ trước. Khoảng 9h30' cùng ngày xe ô tô BKS: 27B-00367 lái xe là anh Phạm Quang Đ, SN 1977, trú tại xã H, huyện G, tỉnh Nam Định và phụ xe là anh Nguyễn Quốc H2, SN 1989, trú tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình về đến Bến xe thị trấn Ngô Đồng. Anh H2 phụ xe đã lấy số điện thoại trên bao gạo gọi điện thoại cho H và bảo H đến bến xe lấy bao gạo. H nhận bao gạo H1 gửi và trả cước phí hết 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). H cầm bao gạo trên tay trái định đi xe máy về nhà thì bị tổ công tác Bộ đội Biên phòng và Công an tỉnh Nam Định yêu cầu kiểm tra bắt giữ. H tự giác lấy từ trong bao gạo ra gói Heronie và khai nhận là của bản thân mua về mục đích để sử dụng.

Đối với anh Phạm Quang Đ là lái xe và anh Nguyễn Quốc H2 là phụ xe ô tô BKS: 27B-00367, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai, anh H2 và anh Đ không nhớ đặc điểm, không nhận dạng được người thanh niên đã gửi bao gạo lên xe ô tô khách của anh Đ tối ngày 23/2/2017 tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Anh Đ và anh H2 không biết bên trong bao gạo có heroine.

Đối với đối tượng tên H1, H khai đã gửi heroine cho H, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành tra cứu rút list số thuê bao 01627469153 của H và số thuê bao 0971931367 của H1, xác định số thuê bao 0971931367 của H1 đăng ký mang tên Lò Văn H, SN 1983, số CMND 040347651, trú tại xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ủy thác điều tra gửi Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên để xác minh về đối tượng tên H1 và tiến hành triệu tập, lấy lời khai đối với Lò Văn H. Kết quả xác minh tại khu vực chợ Xuân Tre, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên không xác định được đối tượng tên H1 có đặc điểm và lai lịch như H khai, còn Lò Văn H là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Doãn Đình H nhận dạng Lò Văn H qua ảnh để

xác định xem H có phải là người đã bán heroine cho H nhưng H không nhận dạng được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave α màu đen BKS: 18G-34569 mà Doãn Đình H dùng điều khiển đi nhận 02 cây heroine, Doãn Đình H khai nhận mua lại của một người thanh niên tên T ở khu vực chợ G, huyện G, tỉnh Nam Định. T nói bán xe với giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), H đã trả 8.000.000đ (T triệu đồng), số tiền còn lại khi nào trả hết T sẽ chuyển giấy tờ nhưng sau đó T bỏ đi đâu H không liên lạc được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nhưng không xác định được thanh niên tên T có đặc điểm như H khai. Quá trình điều tra, xác minh nguồn gốc chiếc xe máy mang tên ông Bùi Xuân V, trú tại số 01/24/04 Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có biển số đăng ký là 98B2-142.89. Ông Bùi Xuân V xác định chiếc xe máy là của ông sau khi đăng ký xong ông không sử dụng mà cho bạn là anh Nguyễn Thế K, SN 1960, trú tại số 71, T 1, phường B, quận H, thành phố Hà Nội để sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên. Ông K khai nhận đã sử dụng chiếc xe máy đến tháng 11/2014, thì bị mất trộm tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nhưng ông không trình báo Cơ quan Công an. Do vậy, chiếc xe máy H dùng điều khiển đi nhận heroine Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tách ra để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ là đảm bảo quy định pháp luật.

Ngoài ra còn một số tài sản thu giữ của Doãn Đình H gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ có số liên lạc 01627469153; tiền Việt Nam 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); 01 chiếc cân điện tử; 01 túi gạo khoảng 10kg, vỏ bao gạo màu đỏ hồng, trên vỏ bao gạo có dán một mảnh giấy có dòng chữ “H, 01627469153”. Cần tạm giữ số vật chứng trên để xử lý theo vụ án và đảm bảo thi hành án.

Cáo trạng số 62/QĐ-KSĐT-P1 ngày 27/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Doãn Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Doãn Đình H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Doãn Đình H từ 13 đến 14 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

XÉT THẤY:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy đủ cơ sở kết luận:

Hồi 9h50 phút ngày 24/02/2017 Doãn Đình H đã có hành vi mua trái phép hai cây heroine tổng trọng lượng 62,235 gam của đối tượng tên H1 ở tỉnh Điện Biên về mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo H đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điều 194 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới Đ đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời cho nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 thì hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo H được quy định tại khoản 3 Điều 194 có mức hình phạt từ 15 đến 20 năm tù. Tuy nhiên theo quy định của BLHS năm 2015 thì hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo H được quy định tại khoản 3 Điều 249 có mức hình phạt nhẹ hơn chỉ có từ 10 năm đến 15 năm tù.

Do vậy theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015 để lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 168/GĐKTHS có dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định;
- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ;
- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) bao gạo khoảng 10 kg;
- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) cân điện tử màu xanh bạc trên mặt có chữ Kerndy.
- Tuyên trả lại bị cáo 20.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Doãn Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Doãn Đình H 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 24/02/2017. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

2. Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 168/GĐKTHS có dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định;

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động Nokia vỏ màu đen đã cũ;

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) bao gạo khoảng 10 kg.

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 (một) cân điện tử màu xanh bạc trên mặt có chữ Kerndy.

- Tuyên trả lại bị cáo 20.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Chi tiết vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng số 65/17 ngày 03/7/2017 giữa phòng PC47 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3.Về án phí: Buộc bị cáo Doãn Đình H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND.CC & VKSND.CC tại Hà Nội;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Hà Nam